|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  DỰ THẢO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

**PHƯƠNG ÁN  
Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất,  
kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2025  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**A. Ngành nghề kinh doanh có điều kiện**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

**1. Thủ tục Chuyển đổi loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục (1.001968)**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 0 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày làm việc.

**Lý do:** Không còn loại hình trường đại học dân lập trên thực tế (không còn đối tượng thực thi).

**1.2. Kiến nghị thực thi**

Bãi bỏ Thông tư số 45/2014/TT-BGDĐT ngày 17/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc chuyển đổi loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục.

**1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **1,879** triệuđồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **1,879** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100** %.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

**1. Thủ tục Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên (1.000729)**

**13.1. Nội dung đơn giản hóa**

a) Đơn giản hóa 02 điều kiện về: *Cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ, giáo viên: Bỏ các tiêu chí đánh giá về trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học; Chất lượng giáo dục, đào tạo và hiệu quả hoạt động: Bỏ tiêu chí chất lượng giáo dục, đào tạo*.

**Lý do:** Cắt giảm , đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP.

b) Giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc.

**Lý do:** Cắt giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết TTHC theo yêu cầu của Nghị quyết số 66/NQ-CP.

**1.2. Kiến nghị thực thi**

a) Sửa đổi, bổ sung nhóm tiêu chí II, IV tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT.

**1 .3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **5,892** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **3,83** triệu đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **2,062** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **35%**.

**III. HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT**

**1. Thủ tục Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (1.000181)**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ 02 thành phần hồ sơ: “*Giấy phép đăng ký kinh doanh”; “Kế hoạch hoạt động, giáo trình, tài liệu giảng dạy, huấn luyện”*

**Lý do:** Đẩy mạnh cắt giảm các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

**1.2. Kiến nghị thực thi**

Bãi bỏ điểm b, điểm d khoản 2 Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

**1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,654** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0,413** triệu đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0,241** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **36,81** %.

**2. Thủ tục Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (1.001000)**

**2.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ 01 thành phần hồ sơ: “*Kế hoạch hoạt động, giáo trình, tài liệu giảng dạy, huấn luyện”.*

**Lý do:** Đẩy mạnh cắt giảm các thành phần hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

**2.2. Kiến nghị thực thi**

Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 8 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

**2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **21,982** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **12,357** triệu đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **9,625** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **43,79** %.

**IV. GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

**1. Thủ tục Đổi tên trường cao đẳng (1.002864)**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày làm việc.

**Lý do:** Không quy định TTHC.

**1.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.

**1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **1,704** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **1,704** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**2. Thủ tục Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục (1.010593)**

**2.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 05 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện).

**2.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm đ, e khoản 1 và b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp

**2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,643** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0,643** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100%**.

**3. Thủ tục Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (1.010581)**

**3.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 04 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở tự thực hiện)

**3.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng

**3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **8,77** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **8,770** triệu đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100**%.

**4. Thủ tục Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (1.010594)**

**4.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 04 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở tự thực hiện)

**4.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường trung cấp

**4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,643** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0,643** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100%**.

**5. Thủ tục Công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục (1.010580)**

**5.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 04 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**5.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm đ, e khoản 1 và b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng

**5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **8,77** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **8,77** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**6. Thủ tục Công nhận hiệu trưởng trường cao đẳng tư thục (1.010582)**

**6.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 05 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**6.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp; điểm c khoản 1 Điều 16 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.

**6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **6,583** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **6,583** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**7. Thủ tục Thôi công nhận hiệu trưởng trường cao đẳng tư thục (1.010583)**

**7.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**7.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi Điều 19 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.

**7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **4,395** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **4,395** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**8. Thủ tục Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục (1.010595)**

**8.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó:

- Bãi bỏ 05 điều kiện kinh doanh;

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**8.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi Khoản 2 Điều 14 Luật Giáo dục nghề nghiệp; điểm e khoản 1 Điều 16 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.

**8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,435** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0,435** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**9. Thủ tục** **Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục (1.010596)**

**9.1. Nội dung đơn giản hóa**

Bãi bỏ TTHC, theo đó, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**9.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi Điều 19 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.

**9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,354** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0,354** triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **100 %**.

**10. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp (1.000298)**

**10.1. Nội dung đơn giản hóa**

Giảm tổng thời gian giải quyết TTHC từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**10.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm đ, e khoản 1 và b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng

**10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0**,**227** triệuđồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0**,**227** triệuđồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0** đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **0 %**.

**11. Thủ tục Cho phép tổ chức kiểm định tiếp tục hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp khi nguyên nhân bị đình chỉ được khắc phục (1.000293)**

**11.1. Nội dung đơn giản hóa**

Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc.

**Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và cải cách hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính (giao cơ sở GDNN tự thực hiện)

**11.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm đ, e khoản 1 và b, c khoản 2 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ trường cao đẳng

**11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **0,337** triệu đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **0,337** triệu đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **0** đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **0 %**.